

Nhóm

1. Đỗ Thị Thu Hằng
2. Trần Thị Lan Hương
3. Nguyễn Thị Thảo
4. Ngô Thị Thu
5. Đoàn Thị Thu
6. Trịnh Thị Thuyền
7. Trần Thị Hà Thu





CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NHÀ Ở CHO NGƯỜI NGHÈO Ở VIỆT NAM



Nội dung:

1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN.
2. PHÂN TÍCH NỘI DUNG CHÍNH SÁCH.
3. ĐÁNH GIÁ CHÍNH SÁCH.
4. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ CHÍNH SÁCH.

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn.



1.1. Cơ sở lý luận.

1.1.1 Khái niệm và quy định về chuẩn nghèo ở Việt Nam.



1.1.2 Sự cần thiết phải có chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo.



Thế giới.



- Hội nghị chống nghèo đói khu vực châu Á - Thái Bình Dương tổ chức tại Băng Cốc, Thái Lan (tháng 9/1993) đã đưa ra định nghĩa như sau: *“Nghèo là tình trạng một bộ phận dân cư không được hưởng và thỏa mãn các nhu cầu cơ bản của con người mà những nhu cầu này đã được xã hội thừa nhận tùy theo trình độ phát triển kinh tế xã hội và phong tục tập quán của địa phương”*.
- Tổ chức Y tế thế giới định nghĩa: *“Một người là nghèo khi thu nhập hàng năm ít hơn một nửa mức thu nhập bình quân trên đầu người hàng năm”*.
- ➔ Như vậy, nghèo là một tình trạng thiếu thốn về nhiều phương diện: Thu nhập thiếu do bị thiếu cơ hội tạo thu nhập, thiếu những nhu cầu cơ bản hàng ngày của cuộc sống, thiếu tài sản để tiêu dùng lúc bất trắc xảy ra và dễ bị tổn thương trước những mất mát.



Việt Nam.



	Khu vực nông thôn	Khu vực thành thị
8-7-2005 (2006-2010)	Từ 200.000 đồng/người/tháng (2.400.000 đồng/người/năm) trở xuống.	Từ 260.000 đồng/người/tháng (dưới 3.120.000 đồng/người/năm) trở xuống.
2008	Từ 300.000 đồng/người/tháng trở xuống.	Từ 390.000 đồng/người/tháng trở xuống.
2011	Từ 400.00 đồng/người/tháng.	Từ 500.000 đồng/người/tháng trở xuống.

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn.



1.2 Cơ sở thực tiễn.

Los Angeles: 5.000 người vô gia cư, hơn 8.000 người đang sống trong những khu dân cư nghèo đồ nát

Ấn Độ: số người sống trong các khu nhà ổ chuột ở khu vực đô thị là 93,06 triệu vào năm 2011

Thế giới

Singapore: chính phủ đã thành lập Cơ quan Phát triển nhà ở chuyên phụ trách về quy hoạch quỹ đất, xây dựng và trợ cấp cho vay đối với người mua nhà giá thấp.

Hàn Quốc: cung cấp nhà ở công cộng, bắt buộc các chủ đầu tư tư nhân cung cấp nhà ở giá rẻ cho người dân có thu nhập thấp

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn.



1.2 Cơ sở thực tiễn.

Việt Nam

Hà Nội: thiếu khoảng 120.000 căn hộ cho các đối tượng có nhu cầu bức xúc về nhà ở trên địa bàn (trong đó 70% hộ gia đình có thu nhập dưới mức trung bình)

TP Hồ Chí Minh: thiếu khoảng 180.000 chỗ ở cho công nhân các khu công nghiệp và sinh viên, hàng chục ngàn căn hộ cho người có thu nhập thấp, chưa kể tới hàng chục ngàn hộ gia đình trong diện giải tỏa từ các dự án.

2. Phân tích nội dung chính sách.



2.1 Đối tượng được hỗ trợ.

- 1
 - Hộ (c) (thu nhập) trên 200.000 đồng, ở khu vực nông thôn, đang cư trú ở địa phương trong danh sách hộ nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã lập ra để thực hiện.
- 2
 - Hộ chưa có nhà, có nhà nhưng trong tình trạng nguy cơ sập đổ.
- 3
 - Hộ không có nhà ở theo quy định tại Nghị định 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Chính phủ.

2. Phân tích nội dung chính sách.



2.2 Phạm vi áp dụng.

Chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở được áp dụng đối với các hộ có đủ 3 điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định 167/2008/QĐ-TTg, đang cư trú tại khu vực không phải là đô thị trên phạm vi cả nước hoặc đang cư trú tại các thôn, làng, buôn, bản, ấp, phum, sóc (gọi chung là thôn, bản) trực thuộc phường, thị trấn hoặc xã trực thuộc thị xã, thành phố thuộc tỉnh nhưng sinh sống chủ yếu bằng nghề nông, lâm, ngư nghiệp.

2. Phân tích nội dung chính sách.



2.3 Các hỗ trợ, các vay và phương thức cho vay.

Mức hỗ trợ	Mức vay	Phương thức
<ul style="list-style-type: none">• 6tr/hộ.• 7tr/hộ.	<ul style="list-style-type: none">• Tối đa: 8tr/hộ, lãi suất 3%.• Thời hạn vay là 10 năm, trong đó thời gian ân hạn là 5 năm.	<ul style="list-style-type: none">• Ủy thác cho vay từng phần qua các tổ chức chính trị - xã hội.• Cho vay trực tiếp.



2.4 Số lượng hỗ trợ và nguồn vốn thực hiện.

- Số lượng hỗ trợ

Dự kiến tổng số hộ được hỗ trợ về nhà ở theo quy định tại Quyết định này là 500.000 hộ.

- Nguồn vốn thực hiện:

- ✓ Ngân sách địa phương.
- ✓ Ngân hàng Chính sách Xã hội.
- ✓ Vốn huy động từ quỹ “Ngày vì người nghèo”.
- ✓ Vốn huy động của cộng đồng, dòng họ và của chính hộ gia đình.

2.5 Cách thức thực hiện.

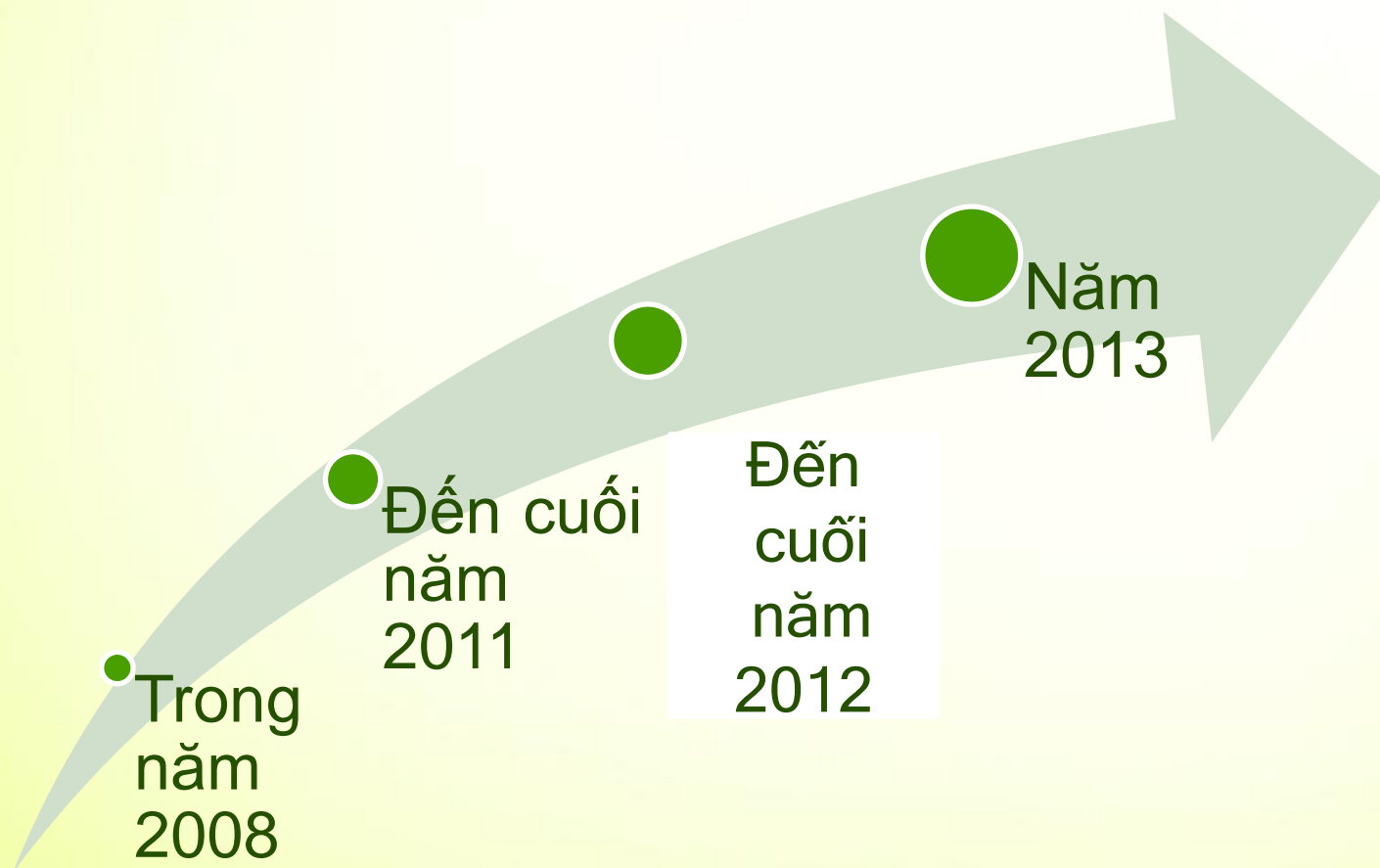
- ✓ Bình xét và phê duyệt danh sách hỗ trợ nhà ở.
- ✓ Cấp vốn làm nhà ở.
- ✓ Thực hiện xây dựng nhà ở.

Tổ chức thực hiện:



- Đối với các Bộ, ngành Trung ương : Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương : Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trong việc lập, phê duyệt đề án và tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở.

Thời gian và tiến độ thực hiện.



2. Phân tích nội dung chính sách.



2.6 Mục tiêu của chính sách.

Mục tiêu chung

- Góp phần xóa đói giảm nghèo.
- Tạo sự công bằng xã hội.
- Góp phần thực hiện mục tiêu chung của nền kinh tế về đảm bảo nguồn nhân lực
- Khơi dậy tinh thần tương thân tương ái, đùm bọc người nghèo, góp phần củng cố đại đoàn kết toàn dân.

Mục tiêu cụ thể:



- Từ năm 2009-2012 sẽ hỗ trợ nhà ở cho trên 500.000 hộ nghèo, đảm bảo cho khoảng 2,5 triệu người nghèo có nhà ở an toàn và ổn định.
- Đến cuối năm 2011 cơ bản thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo về nhà ở.
- Đến năm 2012 hoàn thành thực hiện chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, cơ bản xóa xong tình trạng nhà tạm và nhà dột nát.
- Thực hiện xóa đói giảm nghèo, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 23% vào năm 2005 xuống còn 15% vào năm 2010 và 10% vào năm 2012.
- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 2% - 3%/năm theo chuẩn mới. Riêng 61 huyện nghèo và các xã đặc biệt khó khăn bình quân giảm tỷ lệ hộ nghèo là 4%/năm.

3. Đánh giá chính sách.



3.1. Kết quả đạt được.

Các địa phương đã hoàn thành hỗ trợ nhà ở cho 313.901 hộ, đạt tỷ lệ 61% trên tổng số 513.999 hộ của toàn Chương trình trong 4 năm.

Trong đó :

- + Hoàn thành hỗ trợ cho số hộ tại 62 huyện nghèo là 71.870/75.452 hộ, đạt 95,3%.
- + Hoàn thành hỗ trợ cho số hộ là đồng bào dân tộc Khơ me tại các tỉnh Tây Nam bộ là 21.462/23.693 hộ, đạt 90,6%.

Ưu điểm



Giúp cho người nghèo có nhà ở, ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn, phấn đấu thoát nghèo.

Hầu hết nhà ở hỗ trợ hộ nghèo đều vượt diện tích và chất lượng quy định. Đa số nhà có diện tích từ 28-40m² so với quy định tối thiểu.

Các căn nhà được xây dựng bằng vật liệu có chất lượng tốt.

Góp phần xây dựng niềm tin trong nhân dân, củng cố tinh thần đoàn kết, gắn bó, “lá lành đùm lá rách”

Ngoài số tiền được hỗ trợ, các hộ có nhu cầu còn được vay thêm từ ngân sách với mức lãi suất rất thấp và được vay trong thời gian dài.

Đã có những sự thay đổi để phù hợp với những điều kiện mới, những quy định mới.

Nhược điểm



Những hộ nghèo ở khu vực đô thị không được hưởng chính sách này.

Mức hỗ trợ của ngân sách Trung ương và mức cho vay từ Ngân hàng Chính sách còn thấp

Có tình trạng một số ít hộ được hỗ trợ làm nhà nhưng không đúng theo quy định (diện tích nhà trên 80m², trị giá trên 150 triệu đồng).

Nhiều hộ được hỗ trợ không đúng diện, một số hộ trong diện được thụ hưởng chính sách thì không được thụ hưởng.

Tiến độ thực hiện còn chậm chạp.

Ngoài ra, chính sách này còn có một số hạn chế khác: tình trạng chậm công khai, thiếu dân chủ trong khâu xét duyệt dẫn đến phát sinh một số trường hợp nghi ngại, không chịu nhận “nhà 167” mà chờ có chương hỗ trợ khác.

4. Một số kiến nghị về chính sách.



1

- Đối tượng được hưởng chính sách.



2

- Thành phần tham gia xây dựng nhà ở.



3

- Cách thức thực hiện.



4

- Nguồn vốn bổ sung.





- Việc bình xét, lập danh sách đối tượng hỗ trợ nhà ở phải theo đúng quy định đảm bảo công khai minh bạch.
- Sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới dưới sự đồng thuận của người dân.
- Tham khảo ý kiến của các hộ nghèo về việc xây nhà ở, các khó khăn họ gặp phải trên cơ sở ý kiến, đề xuất của hộ nghèo.
- Khi tiến hành bình chọn hộ được hưởng chính sách phải dựa trên tiêu chí là hộ nghèo tuyệt đối không phân vốn theo chỉ tiêu từng địa phương.





- Việc triển khai còn chậm trễ vậy chính phủ nên để cho các hộ được hưởng chế độ và nhân dân địa phương cùng tham gia xây dựng.
- Hạn chế và loại bỏ dần việc thuê doanh nghiệp làm nhà ở cho người dân nghèo; cần phát huy nguồn lực tham gia đóng góp của hộ gia đình, của hàng xóm láng giềng nhằm giảm thiểu chi phí xây dựng nhà ở cho người dân.
- Cần tổ chức nghiêm túc, có kế hoạch chi tiết và phân công cụ thể, có giám sát chặt chẽ, hiệu quả tiến độ của cả hai bên.





- Tránh tình trạng thất thoát và sử dụng tiền hỗ trợ xây nhà ở cho các hộ nghèo không đúng mục đích.
- Chỉ đạo các xã, thị trấn quản lý và tổ chức cấp phát tiền trên nguyên tắc các hộ gia đình chủ động hợp đồng mua vật liệu chuyển về nhà, khi có xác nhận của thôn,
- Địa phương hãy chủ động đứng ra ký hợp đồng với các công ty, đại lý chuyên cung cấp vật liệu xây dựng để giúp nhân dân mua với giá cả ổn định và với chất lượng được bảo đảm





- ✓ Nguồn vốn để xây nhà ở cho người nghèo còn hạn chế.
- ✓ Ngoài sự nỗ lực của chính quyền địa phương và nguồn vốn từ Trung Ương với mục đích cho người nghèo ổn định về nơi ăn, chốn ở, yên tâm sản xuất lao động để thoát nghèo thì rất cần sự hỗ trợ từ các đơn vị, nhà hảo tâm.
- ✓ Ngoài ra, phong trào xây nhà ở cho hộ nghèo cần kết hợp song song với nhiều phong trào khác: giải quyết việc làm cho người lao động ,tạo cơ hội làm giàu cho người nghèo để tránh tâm lý ỷ lại vào sự giúp đỡ của nhà nước, giám sát hộ nghèo về sử dụng vốn vay; cải thiện văn hóa địa phương nhằm loại bỏ một số yếu tố tâm linh về năm tuổi xây nhà thông qua sự tuyên truyền của các tổ chức đoàn thể, các buổi họp dân để nói chuyện thân mật, cởi mở...

Kết luận



- ☀ Chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo là chính sách cần thiết và có vai trò quan trọng trong việc xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam.
 - ☀ Chính sách đã có đạt được nhiều thành tựu nổi bật như giúp cho người nghèo có nhà ở, ổn định cuộc sống, yên tâm làm ăn, phấn đấu thoát nghèo, góp phần xây dựng niềm tin trong nhân dân, củng cố tinh thần đoàn kết, gắn bó, “lá lành đùm lá rách”....
 - ☀ Tuy nhiên chính sách vẫn còn một số hạn chế nhất định do nhiều nhân tố mnag lại như: những hộ nghèo ở khu vực đô thị không được hưởng chính sách này, mức hỗ trợ của ngân sách Trung ương và mức cho vay từ Ngân hàng Chính sách còn thấp, nhiều hộ được hỗ trợ không đúng diện, một số hộ trong diện được thụ hưởng chính sách thì không được thụ hưởng...
- ➔ Vì vậy, chính sách cần có những sửa đổi cho phù hợp để nâng cao hiệu quả của chính sách đem lại cho xã hội.

Thank

you!